



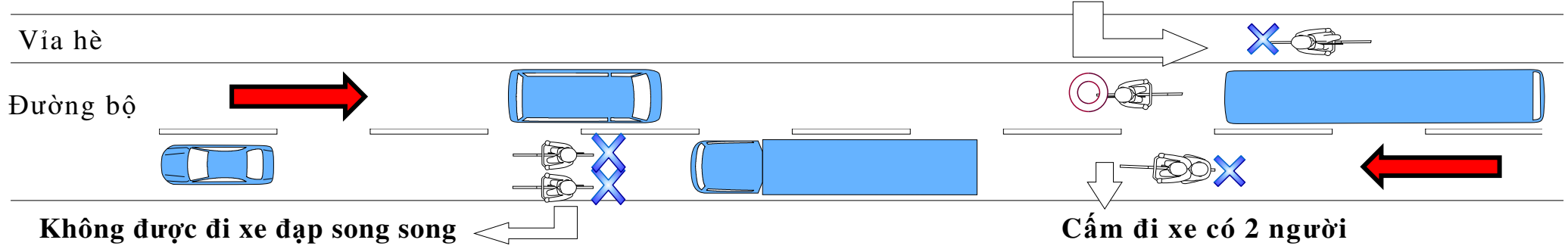
Thông báo từ sở cảnh sát Ota

太田警察署からのお知らせ「ルールを守って、安全運転」ベトナム語版

Cảnh sát Ota ☎0276-33-0110 (hỗ trợ bằng tiếng Nhật)

TUÂN THỦ CÁC QUY TẮC VÀ LÁI XE AN TOÀN!

Xe đạp là một loại phương tiện giao thông. Luôn đi về phía bên trái khi đi trên đường.
Theo nguyên tắc chung, xe cộ chỉ được phép lưu thông trên đường. Đi xe đạp trên vỉa hè là trường hợp ngoại lệ.



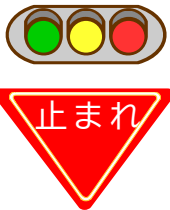
Trên vỉa hè, người đi bộ có quyền ưu tiên!



Xe đạp không được phép đi trên vỉa hè nơi có biển báo này!



Xe đạp được phép đi trên vỉa hè nơi có biển báo này. Hãy lái xe chậm và đi sát lề đường, ưu tiên cho người đi bộ.



- Hãy tuân thủ đèn giao thông tại các ngã tư.
- Tại các khu vực dừng tạm thời, hãy dừng lại tạm thời và quan sát bên trái và bên phải trước khi tiếp tục đi.



Hãy nhớ khóa xe đạp và đỗ xe ở bãi đỗ xe đạp.



Đội mũ bảo hiểm xe đạp. Hãy nhớ bật đèn xe vào ban đêm.

Hành vi bị cấm!!



Lái xe trong khi sử dụng điện thoại di động/điện thoại thông minh hoặc nghe nhạc qua tai nghe.



Uống rượu và lái xe

1. Nếu bạn gặp tai nạn giao thông, ngay cả khi bạn đang đi xe đạp, đừng rời khỏi hiện trường và hãy nhớ gọi cảnh sát số 110. Nếu có ai bị thương, hãy gọi 119!
2. Trong một vụ tai nạn giao thông, bạn không chỉ là nạn nhân mà còn có thể là người gây ra tai nạn. Việc tham gia “Bảo hiểm trách nhiệm thiệt hại Songai Baishou Sekinin Hoken” đã trở thành bắt buộc, vì vậy hãy chuẩn bị cho thời điểm đó bằng cách tham gia.

Các đồn cảnh sát được chỉ định *Kouban/Chuzasho* và Tai nạn giao thông/vụ án được ghi nhận vào tháng 2 năm 2025
Thông tin được cung cấp bởi sở cảnh sát Ota

Đồn/Bốt cảnh sát ở khu vực sinh sống “Cho”		Vụ án					Tai nạn giao thông			
Tên đồn cảnh sát	Tên khu phố (-Cho) *không bao gồm tên kết thúc -Machi	R	PD	HI	PID	Total	aID	aPD	Total	DT
Ekimae Kouban	Kanayama; Kumano; Subaru; Nishihon; Hachiman; Hama; Higashihon; Hon	9	0	0	0	9	6	51	57	0
Higashi nagaoka-cho K.	Higashinagaoka; Uekino; Kamikobayashi; Shimokobayashi; Dainogo; Niragawa; Higashikanai; *Yabashin-Machi; Yaba; Yasuraoka	17	1	1	0	19	8	67	75	0
Ota Chuou K.	Arai; Asahi; Iida; Iizuka; Uchigashima; Komaigi; Niijima; Nishiyajima; Higashibessho; Higashiyajima	22	4	0	1	27	25	113	138	0
Housen K.	Okino; Kamitajima; Josai; Shindo; *Takara-Machi; Nakane; *Nishishin-Machi; Nishinoya;Fujiagu; Fujikura; Bessho; Yura; Wakiya	13	1	1	0	15	6	63	69	0
Takahayashi Kouban	Iwasegawa; Ushizawa; Shimohamada; Shoya; Suehiro; Takahayashi Higashi; Takahayashi Nishi; Takahayashi Minami; Takahayashi Kita; Takahayashi Kotobuki; Tomizawa; Fukuzawa; Furuto; Hosoya; Minamiyajima; Yonezawa	14	1	1	0	16	8	59	67	0
Ojima Kouban	Akutsu; Anyouji; Izumi; Idezuka; Iwamatsu; Otachi; Oshikiri; Ojima; Kasukawa; Kameoka; Kozumida; Shimotajima; Suzukake; Tokugawa; Bizenjima; Futatsugoya; Horiguchi; Maegoya; Maejima; Minamigaoka; Musashijima; Serada; Taishi	15	1	0	0	16	3	36	39	0
Nitta Kouban	Nitta (Akabori; Ichi; Ichinoi; Ichinokura; O; One; Kane; Kamieda; Kaminaka; Kamidanaka; Kanai; Kizaki; Koganai; Kokin; GonEmon; Shimoeda; Shimodanaka; Sorimachi; Takao; Tamurashinden; Tameike; Tenra; Nakaeda; Hagi; Hanakazuka; Hayakawa; Mizuki; Murata)	15	0	2	0	17	16	56	72	0
Yabuzukahonmachi K.	Obara; Okubo; Yabuzuka; Yamanokami; Yoriai; Rokusengoku	7	10	1	0	18	4	29	33	0
Toriyama S.S.	Oshima; Tsuruuda; Toriyama Kami; Toriyama Naka; Toriyama Shimo; Toriyama; Nagate; Niino	1	0	0	0	1	4	20	24	0
Ryumai S.S.	Okinogo; Motegi; Yaegasa; Ryumai	3	0	0	0	3	4	25	29	0
Godo S.S.	Ishibashi; Owashi; Kamigodo; Kitakanai; Godo; Sugashio; Terai; Tenra; Narizuka; Nishinagaoka	4	0	0	0	4	0	8	8	0
Tadakari S.S.	Ichiba; Takaze; Tadakari; Tomiwaka; *Higashishin-Machi	8	0	2	0	10	3	19	22	0
Maruyama S.S.	Kiyohara; Harajuku; Higashiimaizumi; Maruyama; Midori; Yatabori; Yoshizawa	4	0	1	0	5	3	25	28	0
Total		132	18	9	1	160	90	571	661	0

R- trộm cướp/ PD- thiệt hại tài sản/ HI- đột nhập vào nhà (xâm phạm)/ PID- gây rối trật tự công cộng/
aID- tai nạn dẫn đến thương tích/ aDP- tai nạn dẫn đến thiệt hại tài sản/ DT- số người chết/ K.- đồn cảnh sát/ S.S.- chốt cảnh sát